

Nghệ An, ngày 18 tháng 09 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy tắc về đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của Trường Đại học Y khoa Vinh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA VINH

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH14 ngày 18/6/2013;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005 và các Luật sửa đổi, bổ sung năm 2009, 2019; 2022

Căn cứ Nghị định số 22/2018/NĐ-CP ngày 23/2/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật sở hữu trí tuệ năm 2005 và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật sở hữu trí tuệ năm 2009 về quyền tác giả, quyền liên quan;

Căn cứ Quyết định số 1150/QĐ-ĐHYV, ngày 31/12/2019 về Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y khoa Vinh;

Xét đề nghị của Hội đồng khoa học đào tạo Trường Đại học Y khoa Vinh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý khoa học và hợp tác quốc tế;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc về đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của Trường Đại học Y khoa Vinh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tham mưu, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Trang thông tin điện tử (để thông báo);
- Lưu: VT, QLKH&HTQT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tuấn

QUY TẮC

Về đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của Trường Đại học Y khoa Vinh

*(Kèm theo Quyết định số 138/QĐ-ĐHYKV, ngày 18 tháng 09 năm 2023
của Trường Đại học Y khoa Vinh)*

Chương I.

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Ban hành Quy tắc về đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (sau đây viết tắt là đạo đức nghề nghiệp) trong hoạt động của Trường Đại học Y khoa Vinh

2. Quy tắc này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc và tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thuộc phạm vi quản lý của Trường Đại học Y khoa Vinh

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ* là tập hợp các nguyên tắc, chuẩn mực về tính trung thực, minh bạch, công bằng, khách quan, tôn trọng con người và xã hội mà các nhà nghiên cứu cần tuân thủ trong quá trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

2. *Liêm chính khoa học* là các yêu cầu về sự ngay thẳng, trung thực, trách nhiệm, công bằng và minh bạch trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ.

3. *Đạo văn* là hành vi sử dụng ý tưởng, dữ liệu, kết quả, sản phẩm trí tuệ hoặc sao chép nội dung, lời văn, hình ảnh trong tác phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của người khác hoặc của mình mà không trích dẫn hoặc ghi nhận nguồn một cách trung thực và đầy đủ; sử dụng, công bố sản phẩm do thuê hoặc nhờ người khác thực hiện dưới tên mình, ngoại trừ các nội dung thuộc phương pháp nghiên cứu tiêu chuẩn hoặc dữ liệu nền tảng buộc phải lặp lại.

Các cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ căn cứ vào đặc thù của từng ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, tổ chức để quy định tỷ lệ trùng lặp cho phép.

4. *Xung đột lợi ích* là tình huống mà lợi ích cá nhân, tổ chức có thể ảnh hưởng hoặc

bị cho là ảnh hưởng đến tính trung thực, khách quan, độc lập trong nghiên cứu, tư vấn, phản biện, đánh giá khoa học.

5. *Dữ liệu nghiên cứu* là toàn bộ thông tin, số liệu, kết quả quan sát, thí nghiệm hoặc phân tích được thu thập, xử lý và sử dụng trong quá trình nghiên cứu khoa học.

6. *Ngụy tạo dữ liệu/kết quả nghiên cứu* là việc bịa ra dữ liệu hoặc kết quả nghiên cứu rồi ghi nhận, báo cáo hoặc công bố như là dữ liệu/kết quả có thật.

7. *Giả mạo dữ liệu* là việc can thiệp, sửa đổi, lược bỏ, thay thế, sắp xếp, xử lý dữ liệu, quy trình, thiết bị, tài liệu hoặc kết quả theo cách làm sai lệch bản chất của hồ sơ nghiên cứu.

8. *Hành vi làm sai lệch bản chất nghiên cứu* là việc thay đổi, ngụy tạo, giả mạo, bỏ sót hoặc truyền đạt sai dữ liệu, kết quả nghiên cứu khoa học.

Điều 3. Các hành vi vi phạm đạo đức nghề nghiệp nghiên cứu khoa học

1. Ngụy tạo, làm giả, sửa chữa hoặc cố ý làm sai lệch dữ liệu nghiên cứu.
2. Đạo văn, sao chép trái phép hoặc chiếm đoạt kết quả nghiên cứu của tổ chức, cá nhân khác.
3. Công bố trùng lặp, chia nhỏ kết quả nghiên cứu nhằm làm tăng số lượng công bố không phù hợp với thông lệ khoa học.
4. Ghi tên hoặc loại bỏ tác giả không đúng với mức độ đóng góp thực tế.
5. Che giấu xung đột lợi ích hoặc cung cấp thông tin không trung thực trong quá trình đánh giá, nghiệm thu, xét duyệt hoặc công bố kết quả nghiên cứu.
6. Vi phạm các quy định về đạo đức nghiên cứu, an toàn nghiên cứu, bảo mật thông tin và quyền sở hữu trí tuệ.
7. Lợi dụng hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để trục lợi hoặc thực hiện các hành vi trái pháp luật
8. Che giấu rủi ro gây hậu quả nghiêm trọng;

Chương II

QUY TẮC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP

Điều 4. Đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

Mọi cá nhân tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ phải tuân thủ các nguyên tắc:

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, quy chế của Nhà trường và các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học; thực hiện hoạt động nghiên cứu vì mục tiêu phát triển tri thức, phục vụ cộng đồng và lợi ích quốc gia, dân tộc.
2. Bảo đảm tính trung thực trong toàn bộ quá trình nghiên cứu, từ xây dựng đề

cương, thu thập dữ liệu, phân tích kết quả đến công bố khoa học; không được ngụy tạo, làm sai lệch, cắt xén, che giấu hoặc xuyên tạc dữ liệu, kết quả nghiên cứu dưới bất kỳ hình thức nào.

3. Thực hiện nghiên cứu trên cơ sở bằng chứng khoa học, bảo đảm tính khách quan, độc lập trong chuyên môn; không để lợi ích cá nhân, lợi ích tổ chức hoặc các tác động không phù hợp ảnh hưởng đến quá trình nghiên cứu và kết quả khoa học; có trách nhiệm kê khai, công khai và xử lý xung đột lợi ích theo quy định.

4. Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả và quyền liên quan; thực hiện trích dẫn đầy đủ, chính xác các nguồn tài liệu tham khảo; không được đạo văn, sao chép trái phép hoặc sử dụng kết quả nghiên cứu của tổ chức, cá nhân khác khi chưa được phép hoặc chưa ghi nhận theo quy định.

5. Bảo đảm công bằng trong ghi nhận đóng góp khoa học. Việc xác định tác giả, đồng tác giả, thứ tự tác giả và ghi nhận đóng góp khoa học phải phản ánh đúng mức độ tham gia thực tế của từng cá nhân; không được ghi tên người không có đóng góp chuyên môn hoặc loại bỏ người có đủ điều kiện là tác giả theo thông lệ khoa học.

6. Tôn trọng đối tượng nghiên cứu và bảo đảm đạo đức nghiên cứu, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, an toàn, quyền riêng tư và tính bảo mật thông tin của đối tượng nghiên cứu; chỉ được triển khai nghiên cứu sau khi đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

7. Tuân thủ các quy định về an toàn sinh học, an toàn hóa chất, an toàn bức xạ, an toàn phòng thí nghiệm, an toàn thông tin và các quy định chuyên ngành khác; chủ động phòng ngừa, hạn chế và xử lý các nguy cơ có thể gây ảnh hưởng đến con người, môi trường và cộng đồng.

8. Minh bạch trong quản lý và sử dụng nguồn lực nghiên cứu. Quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản, trang thiết bị, dữ liệu và các nguồn lực phục vụ nghiên cứu đúng mục đích, đúng quy định; bảo đảm tính minh bạch, hiệu quả và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Nhà trường về việc sử dụng các nguồn lực được giao.

9. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, độ tin cậy và khả năng kiểm chứng của kết quả nghiên cứu do mình thực hiện hoặc công bố; có trách nhiệm giải trình, đính chính hoặc đề nghị thu hồi công bố khi phát hiện sai sót hoặc vi phạm liên chính nghiên cứu.

Điều 5. Đạo đức nghề nghiệp trong quá trình đề xuất tài trợ, đặt hàng và tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Trung thực trong việc đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Không sao chép ý tưởng của người khác.

3. Không sử dụng nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được phê duyệt, đang thực

hiện hoặc đã được tài trợ để đăng ký, đề xuất nhiệm vụ khác có nội dung, mục tiêu, sản phẩm hoặc kinh phí trùng lặp, trừ trường hợp kế thừa, phát triển được thuyết minh rõ ràng và minh bạch.

4. Phải bảo mật thông tin của hồ sơ đề xuất.

5. Tuân thủ quy định của pháp luật, không gây tổn hại đến xã hội và môi trường hoặc vi phạm các giá trị nhân văn.

6. Các nghiên cứu y sinh học trên đối tượng con người phải tuân thủ hướng dẫn của Bộ Y tế và các bộ, ngành khác có liên quan (nếu có).

7. Không được nhận, yêu cầu hoặc gợi ý nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất hoặc lợi ích phi vật chất dưới bất kỳ hình thức nào nhằm tác động đến quá trình đề xuất, tuyển chọn, giao trực tiếp hoặc quyết định tài trợ nhiệm vụ.

8. Cá nhân tham gia đề xuất, phản biện, tuyển chọn hoặc quyết định giao nhiệm vụ phải chịu trách nhiệm về tính trung thực, khách quan và căn cứ khoa học của ý kiến chuyên môn; bảo đảm mọi quyết định được đưa ra trên cơ sở năng lực thực hiện, chất lượng hồ sơ và hiệu quả dự kiến của nhiệm vụ.

Điều 6. Đạo đức nghề nghiệp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Thực hiện nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trên cơ sở trung thực, liêm chính, bảo đảm tính xác thực của dữ liệu, kết quả nghiên cứu và các công bố khoa học.

1. Bảo đảm tính khách quan, minh bạch và độc lập khoa học trong quá trình xây dựng đề cương, thiết kế nghiên cứu, thu thập, quản lý, phân tích, xử lý dữ liệu, đánh giá và công bố kết quả nghiên cứu.

2. Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ, thực hiện trích dẫn đầy đủ, chính xác các nguồn tài liệu, đồng thời ghi nhận khách quan, đầy đủ sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu theo quy định và thông lệ khoa học.

3. Không thực hiện các hành vi đạo văn, tự đạo văn, sao chép hoặc sử dụng trái phép dữ liệu, kết quả nghiên cứu, ý tưởng khoa học hoặc sản phẩm trí tuệ của tổ chức, cá nhân khác; không công bố trùng lặp hoặc công bố lại kết quả nghiên cứu mà không trích dẫn và công bố rõ nguồn gốc theo quy định.

4. Trung thực trong việc công bố thông tin về nghiên cứu; không che giấu, làm sai lệch hoặc bỏ sót các rủi ro, hạn chế hoặc kết quả bất lợi có thể ảnh hưởng đến tính an toàn, hiệu quả hoặc giá trị khoa học của nghiên cứu, đặc biệt đối với các rủi ro có khả năng gây hậu quả nghiêm trọng.

5. Không công bố, truyền bá hoặc cung cấp thông tin sai sự thật, xuyên tạc, gây hiểu nhầm về quá trình hoặc kết quả nghiên cứu khoa học.

6. Khi thực hiện nghiên cứu có đối tượng là con người, phải bảo đảm sự tham gia

tự nguyện của đối tượng nghiên cứu trên cơ sở được cung cấp đầy đủ thông tin và có sự đồng ý theo quy định; các nghiên cứu y sinh học trên đối tượng con người phải được Hội đồng đạo đức có thẩm quyền chấp thuận và tuân thủ quy định của Bộ Y tế cùng các quy định pháp luật có liên quan.

7. Quản lý và sử dụng kinh phí, trang thiết bị, vật tư, cơ sở vật chất, dữ liệu và các nguồn lực nghiên cứu đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; không sử dụng tài sản, nguồn lực nghiên cứu vào mục đích cá nhân hoặc mục đích trái quy định.

8. Tôn trọng đồng nghiệp, đối tác nghiên cứu và cộng đồng khoa học; hợp tác trên cơ sở bình đẳng, thiện chí, chia sẻ trách nhiệm và tuân thủ các chuẩn mực ứng xử học thuật.

9. Không nghiên cứu, thử nghiệm, triển khai hoặc chuyển giao công nghệ, quy trình, sản phẩm có nguy cơ gây ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe con người, môi trường, tài nguyên thiên nhiên hoặc an toàn xã hội khi chưa được đánh giá đầy đủ về mức độ rủi ro, chưa áp dụng các biện pháp kiểm soát cần thiết hoặc chưa đáp ứng các quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

10. Chịu trách nhiệm giải trình về quá trình thực hiện, tính trung thực của dữ liệu, kết quả nghiên cứu và các công bố khoa học trước cơ quan quản lý, tổ chức chủ trì, cơ quan tài trợ, cộng đồng khoa học và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Đạo đức nghề nghiệp trong xây dựng báo cáo khoa học và công bố khoa học

1. Trung thực, khách quan trong công bố khoa học, phản ánh đầy đủ, chính xác kết quả nghiên cứu, bao gồm cả các kết quả đạt được, chưa đạt được hoặc không phù hợp với giả thuyết nghiên cứu; không che giấu, làm sai lệch hoặc lựa chọn kết quả nhằm gây hiểu nhầm.

2. Tuân thủ quy định về trích dẫn và quyền sở hữu trí tuệ; không thực hiện hành vi đạo văn, tự đạo văn hoặc sử dụng trái phép dữ liệu, kết quả nghiên cứu, hình ảnh, bảng biểu, ý tưởng khoa học của tổ chức, cá nhân khác; bảo đảm việc trích dẫn nguồn tài liệu đầy đủ, chính xác và đúng quy định của ấn phẩm khoa học.

3. Không bịa đặt, ngụy tạo, sửa chữa hoặc làm sai lệch dữ liệu, tài liệu, hình ảnh, kết quả nghiên cứu hoặc các minh chứng khoa học dưới bất kỳ hình thức nào.

4. Việc xác định tác giả, đồng tác giả và thứ tự tác giả phải phản ánh đúng mức độ đóng góp thực tế của từng cá nhân; không ghi tên người không có đóng góp chuyên môn, không loại bỏ hoặc làm giảm vai trò của cá nhân có đủ điều kiện là tác giả theo thông lệ khoa học.

5. Tôn trọng tính độc lập, khách quan của hoạt động phản biện và đánh giá khoa học; không cản trở, tác động, gây sức ép, đe dọa hoặc thực hiện bất kỳ hành vi nào nhằm làm sai lệch quá trình phản biện, thẩm định, xét duyệt hoặc quyết định công bố khoa học.

6. Thực hiện công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học, hội nghị, hội thảo hoặc các hình thức công bố phù hợp với chất lượng, giá trị khoa học, tính chất của nhiệm vụ nghiên cứu và theo quy định của Nhà trường, cơ quan quản lý, cơ quan tài trợ hoặc tổ chức có thẩm quyền.

7. Không nộp cùng một bản thảo hoặc cùng một kết quả nghiên cứu đồng thời cho nhiều tạp chí, hội nghị hoặc hội thảo khoa học, trừ trường hợp được các bên liên quan chấp thuận theo quy định; không công bố trùng lặp, không chia tách không hợp lý kết quả nghiên cứu nhằm gia tăng số lượng công bố; bảo đảm tính minh bạch trong trích dẫn, tự trích dẫn và tuân thủ các quy định về tỷ lệ trùng lặp của từng tạp chí hoặc nhà xuất bản.

8. Ghi đầy đủ, chính xác tên cơ quan công tác và đơn vị chủ trì nghiên cứu theo quy định của Nhà trường và cơ quan quản lý; việc sử dụng tên hoặc địa chỉ của cơ quan, tổ chức khác phải được sự chấp thuận của cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định.

9. Kịp thời cải chính, đính chính hoặc đề nghị thu hồi công bố khoa học khi phát hiện sai sót nghiêm trọng, dữ liệu không còn bảo đảm độ tin cậy hoặc có hành vi vi phạm đạo đức nghiên cứu; đồng thời thực hiện các nghĩa vụ phát sinh, bao gồm hoàn trả kinh phí, bồi hoàn thiệt hại hoặc các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, cơ quan tài trợ và Nhà trường (nếu có).

Điều 8. Đạo đức nghề nghiệp trong ứng dụng kết quả nghiên cứu, đề xuất khen thưởng, sử dụng tài chính trong thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Thực hiện việc ứng dụng, chuyển giao, khai thác và thương mại hóa kết quả nghiên cứu trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật, quy định của Nhà trường và các thỏa thuận với cơ quan tài trợ, đối tác nghiên cứu; bảo đảm quyền sở hữu trí tuệ, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Không tự ý sử dụng công trình, kết quả nghiên cứu hoặc sản phẩm khoa học của tập thể để đăng ký xét tặng giải thưởng, danh hiệu, khen thưởng hoặc tham gia các chương trình đánh giá, xếp hạng khi chưa được sự đồng thuận của các đồng tác giả hoặc tổ chức chủ trì theo quy định.

3. Không khai báo không trung thực về kết quả nghiên cứu, giá trị ứng dụng, hiệu quả kinh tế - xã hội hoặc mức độ đóng góp của công trình nhằm mục đích xét khen thưởng, xét thành tích, nghiệm thu, thanh quyết toán hoặc hưởng các lợi ích khác.

4. Bảo đảm tính trung thực, chính xác trong quản lý tài chính của nhiệm vụ khoa học và công nghệ; không lập hồ sơ, chứng từ không, không hợp thức hóa chứng từ, không thanh toán sai quy định hoặc thực hiện các hành vi gian lận trong quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu.

5. Chịu trách nhiệm giải trình về việc quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản, kết quả nghiên cứu và việc đề xuất khen thưởng trước cơ quan quản lý, cơ quan tài trợ, tổ chức

chủ trì và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 9. Đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực khoa học và công nghệ

1. Trung thực trong việc kê khai thành tích, năng lực và kết quả nghiên cứu khi đăng ký tham gia hoặc thụ hưởng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ phát triển năng lực khoa học và công nghệ; không sử dụng trái phép kết quả nghiên cứu, thành tích khoa học hoặc sản phẩm của tổ chức, cá nhân khác để đáp ứng điều kiện tham gia hoặc hưởng chính sách hỗ trợ.

2. Bảo đảm công bằng, minh bạch và khách quan trong việc lựa chọn, đề cử, xét duyệt, cử tham gia hoặc thụ hưởng các chương trình hỗ trợ nâng cao năng lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; không lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc quan hệ cá nhân để tạo lợi thế không chính đáng cho bản thân hoặc người khác.

3. Tuân thủ các quy định của cơ quan tài trợ, tổ chức chủ trì, Nhà trường và các cơ quan có thẩm quyền về quản lý, sử dụng nguồn lực, báo cáo kết quả và các yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Điều 10. Đạo đức nghề nghiệp trong thu thập, sử dụng, quản lý dữ liệu nghiên cứu

1. Thu thập dữ liệu nghiên cứu trung thực, khách quan, đầy đủ và có khả năng kiểm chứng, bảo đảm nguồn gốc, tính chính xác, tính toàn vẹn và khả năng truy xuất của dữ liệu theo quy định của pháp luật và yêu cầu của nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Không lựa chọn, loại bỏ, sửa đổi hoặc diễn giải dữ liệu một cách có chủ đích nhằm làm thay đổi bản chất của kết quả nghiên cứu hoặc tạo ra kết quả theo mong muốn.

3. Ghi chép, cập nhật và quản lý đầy đủ nhật ký nghiên cứu, hồ sơ nghiên cứu và quá trình xử lý dữ liệu; không xóa, che giấu hoặc làm mất dấu vết của các lần chỉnh sửa dữ liệu khi việc lưu vết được yêu cầu theo quy trình quản lý dữ liệu hoặc quy định của tổ chức chủ trì.

4. Lưu giữ đầy đủ dữ liệu gốc, dữ liệu đã xử lý, dữ liệu chưa công bố và các tài liệu liên quan trong thời hạn theo quy định của pháp luật, cơ quan tài trợ hoặc tổ chức chủ trì, bảo đảm khả năng đối chiếu, kiểm tra và xác minh khi cần thiết.

5. Không mua bán, trao đổi, thuê, tạo lập hoặc sử dụng dữ liệu giả, dữ liệu không rõ nguồn gốc hoặc dữ liệu được tạo ra bằng các phương thức không minh bạch nhằm phục vụ hoạt động nghiên cứu, công bố khoa học hoặc đánh giá kết quả nghiên cứu.

6. Chỉ sử dụng dữ liệu nghiên cứu đúng mục đích đã được phê duyệt hoặc được chủ thể dữ liệu và cơ quan có thẩm quyền cho phép; không khai thác, chia sẻ hoặc chuyển giao dữ liệu vượt quá phạm vi được phép hoặc trái với các cam kết về bảo mật.

Điều 11. Đạo đức nghề nghiệp trong quá trình hợp tác học thuật và hợp tác quốc tế

1. Hợp tác phải được xác lập trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản, trong đó quy định rõ về việc quản lý, sử dụng dữ liệu; quyền tác giả, quyền sở hữu trí tuệ; kinh phí; trách nhiệm của các bên và cơ chế giải quyết tranh chấp.

2. Các đơn vị, cá nhân tham gia hợp tác có trách nhiệm kiểm tra tính hợp pháp, nguồn gốc và quyền sử dụng của dữ liệu, tài liệu, mẫu vật hoặc các nguồn thông tin do đối tác cung cấp trước khi sử dụng trong hoạt động nghiên cứu, đào tạo hoặc công bố.

3. Trường hợp đối tác có hành vi vi phạm nghiêm trọng quy định về liêm chính khoa học hoặc đạo đức nghề nghiệp, Trường có quyền xem xét tạm dừng hoặc chấm dứt việc hợp tác theo quy định của pháp luật và thỏa thuận giữa các bên.

4. Việc hợp tác học thuật và hợp tác quốc tế phải bảo đảm tính minh bạch, trung thực, tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ, bảo mật thông tin; tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và các quy định về kiểm soát xuất khẩu công nghệ, an ninh dữ liệu (nếu có).

Chương III.

CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA VI PHẠM ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP

Điều 12. Các biện pháp phòng ngừa

1. Hướng dẫn việc tuân thủ các quy tắc về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trước và trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Tập huấn định kỳ hằng năm về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp khoa học.

3. Yêu cầu ký cam kết tuân thủ đối với chủ nhiệm nhiệm vụ, thành viên chính, cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

4. Bắt buộc lưu giữ dữ liệu gốc, nhật ký nghiên cứu, phiên bản thảo, hồ sơ đồng thuận tham gia nghiên cứu.

5. Thực hiện rà soát đạo văn trước khi nộp báo cáo tổng hợp, bài báo, hồ sơ nghiệm thu hoặc hồ sơ công bố.

Điều 13. Trách nhiệm của cá nhân hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

1. Tuân thủ đầy đủ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Nhà trường, các quy định của pháp luật, quy định của cơ quan tài trợ, tổ chức chủ trì và các quy định chuyên ngành có liên quan.

2. Thực hiện nghiên cứu trung thực, khách quan và có trách nhiệm, bảo đảm chất lượng chuyên môn, tính liêm chính khoa học và chịu trách nhiệm về quá trình thực hiện cũng như kết quả nghiên cứu trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

3. Lập, quản lý, lưu giữ và cung cấp đầy đủ, trung thực hồ sơ nghiên cứu, bao gồm đề cương nghiên cứu, dữ liệu gốc, nhật ký nghiên cứu, tài liệu chứng minh quy trình nghiên cứu và các hồ sơ liên quan theo quy định; bảo đảm khả năng kiểm tra, đối chiếu và xác minh khi có yêu cầu.

4. Xác định và ghi nhận tác giả, đồng tác giả đúng với mức độ đóng góp thực tế; ghi nhận đầy đủ các đóng góp chuyên môn, kỹ thuật hoặc hỗ trợ khác chưa đủ điều kiện là tác giả theo quy định và thông lệ khoa học.

5. Chủ động kê khai và công khai các xung đột lợi ích, nguồn tài trợ, các khoản hỗ trợ chuyên môn, hỗ trợ kỹ thuật, hỗ trợ biên tập, hỗ trợ viết bài và việc sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo trong nghiên cứu, xây dựng báo cáo hoặc công bố khoa học theo yêu cầu của Nhà trường, cơ quan tài trợ hoặc đơn vị công bố.

7. Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, sự an toàn và quyền riêng tư của đối tượng nghiên cứu; thực hiện đầy đủ các yêu cầu về đồng thuận tham gia nghiên cứu, phê duyệt đạo đức nghiên cứu và bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

8. Quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản, trang thiết bị, dữ liệu và các nguồn lực phục vụ nghiên cứu đúng mục đích, đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả; không sử dụng nguồn lực nghiên cứu vào mục đích cá nhân hoặc mục đích trái quy định.

9. Chịu trách nhiệm giải trình về tính trung thực của dữ liệu, kết quả nghiên cứu, nội dung công bố khoa học và việc thực hiện nhiệm vụ trước tổ chức chủ trì, cơ quan tài trợ, cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

10. Hợp tác với tổ chức chủ trì, cơ quan quản lý, cơ quan tài trợ và các cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, đánh giá, xác minh hoặc xử lý các vấn đề liên quan đến liêm chính nghiên cứu, đạo đức nghề nghiệp và quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Điều 14. Trách nhiệm của tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ, trưởng nhóm nghiên cứu

1. Tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ và trưởng nhóm nghiên cứu có trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn và giám sát việc tuân thủ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp, các quy định về liêm chính khoa học và các quy định pháp luật có liên quan trong toàn bộ quá trình chuẩn bị, triển khai, nghiệm thu, công bố và ứng dụng kết quả nghiên cứu.

2. Tổ chức phổ biến, quán triệt, tập huấn và hướng dẫn thành viên tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ về các quy định liên quan đến liêm chính khoa học, đạo đức nghề nghiệp, quản lý dữ liệu nghiên cứu, quyền sở hữu trí tuệ, đạo đức nghiên cứu và các quy định chuyên ngành có liên quan; định kỳ kiểm tra việc tuân thủ.

3. Tổ chức việc lập, quản lý và lưu trữ đầy đủ hồ sơ nghiên cứu, bao gồm dữ liệu gốc, dữ liệu đã xử lý, nhật ký nghiên cứu, hồ sơ phê duyệt đạo đức, hồ sơ sở hữu trí tuệ và các tài liệu liên quan; bảo đảm tính toàn vẹn, khả năng truy xuất, bảo mật và thời hạn lưu trữ theo quy định.

4. Thiết lập và thực hiện cơ chế kiểm soát nội bộ đối với quá trình nghiên cứu, bao gồm việc rà soát dữ liệu nghiên cứu, xác định tác giả, trích dẫn tài liệu, đồng thuận tham gia nghiên cứu, quản lý xung đột lợi ích, bảo mật thông tin và quản lý hồ sơ nghiên cứu nhằm bảo đảm tính trung thực, đầy đủ và minh bạch của hoạt động khoa học.

5. Chủ động áp dụng các biện pháp phòng ngừa vi phạm, kịp thời phát hiện, tiếp nhận, xác minh ban đầu và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi có dấu hiệu vi phạm liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp.

6. Bảo đảm tính độc lập, khách quan trong hoạt động khoa học, không cản trở, gây sức ép, định hướng hoặc can thiệp trái quy định vào hoạt động tư vấn, phản biện, tuyển chọn, xét duyệt, đánh giá, nghiệm thu hoặc công bố kết quả nghiên cứu thuộc phạm vi quản lý.

Điều 15. Trách nhiệm của bộ phận quản lý khoa học và công nghệ

1. Chủ trì tham mưu xây dựng, ban hành, rà soát, sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thực hiện các quy định về liên chính khoa học, đạo đức nghề nghiệp, quản lý dữ liệu nghiên cứu và các quy định có liên quan trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Nhà trường.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn và hướng dẫn cán bộ, giảng viên, người học và các cá nhân tham gia hoạt động khoa học và công nghệ thực hiện các quy định về liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp; chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức và năng lực về liên chính nghiên cứu.

3. Tham mưu xây dựng và triển khai các biện pháp phòng ngừa vi phạm, bao gồm rà soát quy trình quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ, quản lý dữ liệu nghiên cứu, công bố khoa học, sở hữu trí tuệ và các lĩnh vực có nguy cơ phát sinh vi phạm; theo dõi, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện các quy định về liên chính khoa học trong phạm vi quản lý.

4. Tiếp nhận thông tin, phản ánh, kiến nghị hoặc tố cáo về hành vi vi phạm liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp; thực hiện xác minh ban đầu theo thẩm quyền hoặc tham mưu người có thẩm quyền thành lập hội đồng, tổ chuyên môn hoặc thực hiện các thủ tục xử lý theo quy định. Bảo đảm bí mật thông tin về người phản ánh, người tố cáo, người cung cấp thông tin và người bị xem xét.

5. Không cản trở, gây sức ép, định hướng hoặc can thiệp trái quy định vào hoạt động tư vấn, phản biện, tuyển chọn, xét duyệt, đánh giá, nghiệm thu hoặc xử lý các vụ

việc liên quan đến hoạt động khoa học và công nghệ; bảo đảm tính độc lập, khách quan và minh bạch trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

6. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Hiệu trưởng và cơ quan quản lý có thẩm quyền theo quy định.

Điều 16. Trách nhiệm của thành viên hội đồng, chuyên gia tư vấn, phản biện, đánh giá

1. Thực hiện việc tư vấn, phản biện, thẩm định, tuyển chọn, đánh giá và nghiệm thu trên cơ sở độc lập, khách quan, trung thực, công bằng, bảo đảm ý kiến chuyên môn dựa trên bằng chứng khoa học, tiêu chí đánh giá và quy định hiện hành.

2. Chủ động kê khai và từ chối tham gia tư vấn, phản biện hoặc đánh giá khi có xung đột lợi ích, quan hệ có thể ảnh hưởng đến tính khách quan hoặc khi không bảo đảm năng lực, chuyên môn phù hợp với nội dung nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Bảo mật toàn bộ hồ sơ, dữ liệu, bản thảo, ý tưởng nghiên cứu, kết quả đánh giá và các thông tin khác mà mình được tiếp cận trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; không tiết lộ hoặc cung cấp thông tin cho tổ chức, cá nhân không có thẩm quyền theo quy định. Không sử dụng thông tin, dữ liệu hoặc kết quả nghiên cứu mà mình tiếp cận trong quá trình tư vấn, phản biện hoặc đánh giá để phục vụ nghiên cứu, giảng dạy, đăng ký quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ hoặc bất kỳ mục đích cá nhân hay mục đích khác trái quy định.

4. Kịp thời phát hiện, cảnh báo và kiến nghị xử lý các nguy cơ hoặc dấu hiệu vi phạm trong quá trình tư vấn, phản biện và đánh giá theo thẩm quyền.

5. Không vận động, gây sức ép, can thiệp hoặc để tổ chức, cá nhân khác tác động trái quy định đến ý kiến chuyên môn, kết quả tư vấn, phản biện hoặc đánh giá; không trao đổi, thỏa thuận hoặc phối hợp nhằm làm sai lệch kết quả đánh giá nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

6. Khi phát hiện hành vi có dấu hiệu vi phạm liên chính khoa học hoặc đạo đức nghề nghiệp, kịp thời báo cáo bằng văn bản hoặc hình thức phù hợp đến tổ chức chủ trì, bộ phận quản lý khoa học và công nghệ, cơ quan tài trợ hoặc cơ quan có thẩm quyền; phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu và tham gia xác minh theo yêu cầu.

7. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Nhà trường về tính trung thực, khách quan và độc lập của ý kiến chuyên môn do mình đưa ra.

Điều 17. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ

1. Ban hành, tổ chức thực hiện và định kỳ rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy tắc về đạo đức nghề nghiệp cùng các quy định nội bộ liên quan, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu quản lý.

2. Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tập huấn định kỳ về đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, viên chức, người lao động, người học và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý.

3. Chỉ đạo xây dựng và triển khai chế kiểm soát nội bộ, quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh, tố cáo, giải quyết xung đột lợi ích và quản lý dữ liệu nghiên cứu. Duy trì cơ chế kiểm soát nội bộ đối với hoạt động nghiên cứu, bao gồm quản lý dữ liệu, xác định tác giả, trích dẫn tài liệu, quản lý xung đột lợi ích, đồng thuận tham gia nghiên cứu, bảo mật thông tin. Lưu trữ hồ sơ nghiên cứu và các nội dung khác nhằm bảo đảm tính trung thực, minh bạch và khả năng truy xuất của hoạt động khoa học.

4. Kịp thời tiếp nhận, chỉ đạo việc xác minh, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý khi có thông tin hoặc dấu hiệu vi phạm đạo đức nghề nghiệp; áp dụng các biện pháp cần thiết nhằm ngăn chặn, hạn chế hậu quả và bảo đảm việc xử lý được thực hiện khách quan, đúng quy định. Bảo đảm việc bảo vệ người phản ánh, người tố cáo, người cung cấp thông tin và các cá nhân tham gia xác minh, xử lý vụ việc.

5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cơ quan quản lý cấp trên về việc tổ chức thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp trong phạm vi quản lý; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện theo quy định.

Chương IV.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Phân công trách nhiệm thực hiện

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác bảo đảm liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong phạm vi toàn Trường.

2. Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế là đơn vị đầu mối tham mưu Hiệu trưởng trong việc xây dựng, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo và đề xuất các giải pháp nhằm bảo đảm việc thực hiện các quy định về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Nhà trường.

3. Các khoa, trung tâm, bộ môn, đơn vị chuyên môn; chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ; trưởng nhóm nghiên cứu có trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn, giám sát việc tuân thủ các quy định về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp đối với các thành viên thuộc phạm vi quản lý; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, kịp thời phát hiện, báo cáo và phối hợp xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

4. Thành viên hội đồng (bao gồm cả hội đồng đạo đức), chuyên gia tư vấn, phản biện, thẩm định, tuyển chọn, xét duyệt, đánh giá và nghiệm thu có trách nhiệm thực hiện

nhiệm vụ một cách độc lập, khách quan, trung thực, công bằng; bảo đảm tính bảo mật, tránh xung đột lợi ích và chịu trách nhiệm về ý kiến chuyên môn của mình theo quy định.

5. Cá nhân tham gia hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các quy định về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp; chịu trách nhiệm trực tiếp về tính trung thực, khách quan, minh bạch của quá trình nghiên cứu, dữ liệu nghiên cứu, kết quả nghiên cứu và các công bố khoa học trong phạm vi công việc được giao.

**HIỆU TRƯỞNG**
Nguyễn Văn Tuấn

